

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HSST
Ngày: 23/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T- TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến.

Ông Trịnh Xuân Tính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thư ký tòa án nhân dân
Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố T tham gia phiên tòa: Bà Tạ
Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 27/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Dương Văn X, sinh năm 1972 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Phố 4, phường Thiệu D, TP T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: Không biết chữ; Con ông: Dương Văn Đ, sinh năm: 1943; Con bà: Dương Thị Th, sinh năm: 1943; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1973, có 02 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Từ ngày 23/9/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 04/9/2021 Tổ công tác Công an phường Thiệu D, TP T, tỉnh Thanh Hóa làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đường dân sinh phố 8. Phường Thiệu D, TP T phát hiện Dương Văn X có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Dương Văn X, X đã tự giác giao nộp có 02 gói nilong màu đen, kích thước (1x2)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng mà X đang cất trong túi quần bên

trái của mình. X khai nhận đó là 02 gói heroine vừa mua với mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Dương Văn X khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân nghiện ma túy, vào khoảng 7 giờ sáng ngày 04/9/2021 X một mình đi bộ từ nhà đến nhà anh Lê Xuân C (tên thường gọi là “C cong”), sinh năm 1973 trú tại Phố 8, phường Thiệu D, TP T để mua ma túy sử dụng. Sau khi mua được 02 gói ma túy của anh C với giá 200.000 đồng, X đã cất giấu trong túi quần bên trái rồi đi bộ về nhà thì bị Công an phường Thiệu D kiểm tra, phát hiện và thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 2798/PC09 ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,204g (không thấy hai linh tư gam) loại heroine.

Căn cứ lời khai của Dương Văn X về anh Lê Xuân C, sinh năm 1973; trú tại: Phố 8, phường Thiệu D, TP T đã bán 02 gói Heroine cho X. Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất, anh C chỉ khai có quen biết X, nhưng không thừa nhận việc đã bán ma túy cho X. Việc X mua ma túy của anh C không có ai chứng kiến, anh C không công nhận, cũng không có tài liệu nào chứng minh nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

* Tại bản Cáo trạng số 299/CTr-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T truy tố bị cáo Dương Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.
- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định số ma túy trên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về tang vật: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, Lời nói sau cùng đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra và các vật chứng thu được trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Vào khoảng 8h ngày 04/9/2021 tại khu vực khu vực đường dân sinh phố 8, phường Thiệu D, TP T. Tổ công tác Công an phường Thiệu D, TP.Thanh Hóa làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang Dương Văn X đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy có khối lượng là 0,204g (không phải một hai tám gam) loại Heroine.

Bị cáo nhận thức được việc “tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS. Ý thức chủ quan của bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Dương Văn X đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã ngang nhiên mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS

để giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không có tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Xét số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo Biên bản giao nhận vật chứng số 16/2022/THA ngày 04/11/2021. Đây là chất nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên căn cứ vào Điều 47, Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án, phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn X 13(mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 23/9/2021.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số 16/2022/THA ngày 04/11/2021.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Thi hành án HS, DS TP. Thanh Hóa;
- Bị cáo;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án

Hà Thị Long